

Bản án số: 22/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 17-01-2023

V/v: Ly hôn, nuôi con chung
giữa chị Tr và anh C.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Việt Hùng;

Ông Nguyễn Văn Hoá.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Én - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm C khai vụ án thụ lý số: 271/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2022 về việc “Ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 177/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2023/QĐST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Trần Thị Hà Tr, sinh năm 1996; địa chỉ: Xóm Vĩnh Hiệp, xã HT, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. “vắng mặt”

- **Bị đơn:** Anh Vũ Thế C, sinh năm 1996; địa chỉ: Xóm Vĩnh Hiệp, xã HT, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. “vắng mặt”

Người làm chứng: Ông Vũ Văn Mạnh, sinh năm 1972; địa chỉ: Xóm Vĩnh Hiệp, xã HT, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. “vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 10 tháng 11 năm 2022 và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn – chị Trần Thị Hà Tr trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Hà Tr và anh Vũ Thế C đăng ký kết hôn ngày 14/01/2018 tại Ủy ban nhân dân xã HT, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn. Sau khi kết hôn chị Tr và anh C chung sống tại xóm Vĩnh Hiệp, xã HT. Vợ chồng chung sống hoà thuận hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống, chị Tr phát hiện anh C có tình cảm với người phụ nữ khác nên ít quan tâm đến vợ con, hai người thường xuyên xảy ra xích mích, cãi chửi nhau, cuộc sống chung nặng nề. Mặc dù vợ chồng đã nhiều lần cố gắng hàn gắn nhưng đều không đạt hiệu quả, mâu thuẫn càng trở lên trầm trọng hơn, tình cảm ngày càng lạnh nhạt nên đã sống ly thân từ tháng 10 năm 2021 cho đến nay. Nay chị Tr nhận thấy cuộc sống chung không thể kéo dài nên đề nghị Tòa án cho chị được ly hôn anh C.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Vũ Duy Kh, sinh ngày 31/10/2018, hiện cháu Kh đang sống cùng chị Tr. Nay ly hôn chị Tr có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Kh, yêu cầu anh C phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho chị là 3.500.000 đồng/tháng đến khi con chung thành niên.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Tr xác nhận vợ chồng không có tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh C; ông Vũ Văn Mạnh là bố đẻ của anh C đã nhận thay và cam kết giao tận tay cho anh C các văn bản này. Thông qua ông Vũ Văn Mạnh là bố đẻ anh C ý kiến: C nhận lời khai của chị Tr trong đơn xin ly hôn của chị Tr về thời gian chị Tr và anh C kết hôn, quá trình chung sống, và nguyên nhân vợ chồng sống ly thân của chị Tr, anh C. Ông Mạnh cho biết, anh C xác định vợ chồng không còn tình cảm, cũng không thể đoàn tụ nên nhất trí ly hôn với sự tự nguyện với chị Tr. Về con chung: anh C nhất trí giao con chung là cháu Kh cho chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng, anh C tự có trách nhiệm cấp dưỡng cho con. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Không có, anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trước khi Hội đồng xét xử nghị án đều đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình; Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định pháp luật.

Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 56 và các Điều 81; Điều 82; Điều 83; Luật Hôn nhân và gia đình: Chấp nhận cho ly hôn

giữa chị Trần Thị Hà Tr và anh Vũ Thế C. Về con chung: Giao cháu Vũ Duy Kh, sinh ngày 31/10/2018 cho chị Trần Thị Hà Tr trực tiếp nuôi dưỡng, anh C có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con với chị Tr là 750.000 đồng/tháng đến khi con chung thành niên. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: không xem xét giải quyết. Về án phí: Các đương sự phải nộp theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Trần Thị Hà Tr, người làm chứng là ông Vũ Văn Mạnh vắng mặt theo ý kiến xin vắng mặt, bị đơn là anh Vũ Thế C vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 229 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự và người làm chứng.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ vợ chồng giữa chị Trần Thị Hà Tr và anh Vũ Thế C là quan hệ hôn nhân hợp pháp vì được xây dựng trên cơ sở tự nguyện và được Ủy ban nhân dân xã HT, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định đăng ký kết hôn ngày 14/01/2018. Vợ chồng chung sống không thực sự hạnh phúc, mâu thuẫn nặng nề do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, vợ chồng không tin tưởng nhau nên thường xuyên xảy ra xích mích, hai người đã sống ly thân từ tháng 10 năm 2021 cho đến nay. Nay chị Tr xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh C không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh C, thông qua gia đình, anh C có quan điểm cũng nhất trí ly hôn với sự tự nguyện.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Tr đối với anh C, qua xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ Hội đồng xét xử nhận định: Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Tr và anh C là trầm trọng, bản thân anh C biết việc chị Tr có đơn xin ly hôn nhưng không đến Tòa án làm việc, cũng không giao nộp văn bản thể hiện quan điểm của mình đối với yêu cầu của chị Tr. Chị Tr và anh C đã có thời gian sống ly thân từ lâu nhưng hai bên không có biện pháp cụ thể nhằm hàn gắn tình cảm và mong muốn cuộc sống chung của vợ chồng tiếp tục tồn tại, chị Tr làm đơn ly hôn, anh C cũng nhất trí. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Tr, cho chị Trần Thị Hà Tr được ly hôn anh Vũ Thế C là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về con chung: Chị Tr và anh C có 01 con chung là cháu Vũ Duy Kh, sinh ngày 31/10/2018, hiện cháu Kh đang sống cùng chị Tr. Nay ly hôn chị Tr có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Kh, yêu cầu anh C phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho chị là 3.500.000 đồng/tháng đến khi con chung thành

niên. Anh C đồng ý với đề nghị xin nuôi con chung của chị Tr và nhận tự có trách nhiệm cấp dưỡng cho con.

Xét điều kiện, hoàn cảnh thực tế hiện nay, yêu cầu của đương sự thì thấy: Nguyên vọng được nuôi dưỡng con chung của chị Tr là hoàn toàn chính đáng, chị Tr là người khỏe mạnh và có khả năng lao động, từ khi vợ chồng ly thân cho đến nay cháu Kh sống cùng chị Tr, hiện nay con chung còn nhỏ, rất cần sự quan tâm, chăm sóc của người mẹ nên giao cháu Vũ Duy Kh cho chị Trần Thị Hà Tr trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Xét yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung của chị Trần Thị Hà Tr: Qua xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ trong hồ sơ thì thấy, hiện nay chị Tr là giáo viên mầm non và anh C là lao động tự do không có C việc, chỗ ở, thu nhập ổn định nên xét cần buộc anh C phải có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Tr với mức cấp dưỡng là 1000.000đ/tháng, kể từ tháng 03 năm 2023 cho đến khi con chung thành niên là phù hợp với các Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 118, Điều 119 Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Tr và anh C không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí:

- Về án phí dân sự sơ thẩm ly hôn: Chị Tr là nguyên đơn nên phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về án phí cấp dưỡng tiền nuôi con: Anh Vũ Thế C phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 118, Điều 119 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 229 Bộ luật Tố tụng dân sự;

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Trần Thị Hà Tr và anh Vũ Thế C.

2. Về con chung: Giao cháu Vũ Duy Kh, sinh ngày 31/10/2018 cho chị Trần Thị Hà Tr trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Vũ Thế C phải cấp dưỡng tiền nuôi con với chị Trần Thị Hà Tr là 1000.000 đồng/tháng (một triệu đồng) kể từ tháng 3 năm 2023 đến khi con chung thành niên. Hai bên có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung. (Hiện con chung đang sống cùng chị Tr)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

- Về án phí dân sự sơ thẩm ly hôn: Chị Trần Thị Hà Tr phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai số 0006501 ngày 01/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu. Chị Trần Thị Hà Tr đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

- Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Buộc anh Vũ Thế C phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh+huyện;
- Chi cục THADS;;
- UBND xã HT;
- Cấp cho đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng:.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hằng